

Số: 25/2018/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 12 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
VỀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019

SỞ TƯ PHÁP TỈNH NINH BÌNH

ĐẾN Số:3801.....
Ngày25.../12.../2018.
Chuyển

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ 9

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Nghị quyết số 69/2018/QH14 ngày 08/11/2018 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019;
Trên cơ sở xem xét các Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh phát triển kinh tế gắn với tái cơ cấu và chuyển dịch cơ cấu kinh tế trên cơ sở triển khai đồng bộ, hiệu quả các cơ chế chính sách của Nhà nước và của tỉnh. Thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ hiệu quả cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; từng bước đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ. Phát triển du lịch dần trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Thực hiện tốt các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội; chăm lo phát triển văn hoá - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Chú trọng bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành và công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế; củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh, ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019
1	Tốc độ tăng GRDP (giá SS 2010)	8,5%
2	Tốc độ tăng GTSX (giá SS 2010)	
-	Công nghiệp - xây dựng	13%
	Riêng công nghiệp	16%
-	Nông, lâm, thủy sản	2,3%

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019
-	Dịch vụ	8,1%
3	Cơ cấu GRDP (giá hiện hành)	
	- Công nghiệp - xây dựng	42,5%
	- Nông, lâm nghiệp, thủy sản	11,3%
	- Dịch vụ	46,2%
4	GRDP bình quân đầu người	55 tr.đồng
5	Vốn đầu tư toàn xã hội	24 nghìn tỷ đồng
6	Giá trị sản xuất/ha canh tác	125 tr.đồng
7	Thu ngân sách trên địa bàn	10.129 tỷ đồng
8	Kim ngạch xuất khẩu	1,45 tỷ USD
9	Khách du lịch	7,5 tr.lượt
-	Doanh thu	3,5 nghìn tỷ đồng
10	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	
-	Mầm non	95,4%
-	Tiểu học mức độ 2	72,4%
-	THCS	92,3%
-	THPT	53,8%
11	Trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	12,7%
12	Tỷ lệ bao phủ BHYT	91,2%
13	Tỷ lệ lao động đào tạo nghề	52%
14	Tỷ lệ hộ nghèo	3,95%
15	Xây dựng nông thôn mới	Công nhận thêm 9 xã
16	Tỷ lệ dân số:	
-	Sử dụng nước HVS ở nông thôn	95%
-	Sử dụng nước sạch ở thành thị	98,9%

3. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản tán thành với các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trong phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh, đồng thời nhấn mạnh một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

Triển khai thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu kinh tế một cách đồng bộ, toàn diện, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với tăng chất lượng, hiệu quả, nâng cao năng suất lao động. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm cải cách thủ tục hành chính; rà soát, sắp xếp và kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tập trung nghiên cứu, rà soát, sửa đổi và ban hành các cơ chế chính sách của tỉnh nhằm cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh, nâng cao chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Cụ thể nhiệm vụ, giải pháp phát triển các lĩnh vực như sau:

a) Về phát triển công nghiệp - xây dựng

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; nâng cao hiệu quả trong công tác xúc tiến, thu hút đầu tư gắn với đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ gắn với huy động đa dạng hoá và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của các thành phần kinh tế; tập trung mở rộng diện tích các khu, cụm công nghiệp hiện có, phấn đấu đến năm 2020 tổng diện tích các khu công nghiệp đạt 2.498 ha (tăng 1.026 ha). Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách; tập trung thực hiện thanh toán nợ xây dựng cơ bản theo các cơ chế, chính sách đã được Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh thông qua.

b) Về phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản và xây dựng nông thôn mới

Tập trung thực hiện hiệu quả cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng bền vững và nâng cao giá trị gia tăng. Xây dựng các vùng sản xuất có quy mô phù hợp và nhân rộng các mô hình sản xuất theo hướng liên kết chặt chẽ giữa kinh tế hộ gia đình, doanh nghiệp, các nhà khoa học và thị trường tiêu thụ sản phẩm. Đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng bền vững, tập trung xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu, khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh.

c) Về phát triển các ngành dịch vụ

Đẩy mạnh thực hiện chương trình phát triển các lĩnh vực dịch vụ, trọng tâm là phát triển dịch vụ du lịch; phát huy vai trò Di sản Văn hoá và Thiên nhiên thế giới đối với Quần thể Danh thắng Tràng An; tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch và quản lý quy hoạch, khai thác có hiệu quả để phát triển du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Tăng cường công tác quản lý thị trường, quản lý giá cả các mặt hàng thiết yếu, xử lý nghiêm các trường hợp gian lận thương mại, buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhà sản xuất và người tiêu dùng. Đẩy mạnh rộng hợp tác kinh tế, liên kết vùng, liên vùng và tập trung phát triển các sản phẩm có lợi thế so sánh có giá trị gia tăng cao. Thực hiện đa dạng hóa và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

d) Về phát triển văn hoá, xã hội

Triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo; thực hiện tốt chủ trương xã hội hóa, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư cho giáo dục đào tạo. Đẩy mạnh thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao và dạy nghề;

Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu, phát triển y tế chuyên sâu và y tế dự phòng. Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, khuyến khích phát triển y tế ngoài công lập, đẩy mạnh xã hội hoá trong lĩnh vực y tế. Đổi mới cơ chế tài chính, từng bước thực hiện tự chủ về tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập; gắn việc điều chỉnh giá dịch vụ y tế với lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân;

Đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông theo hướng kịp thời và hiệu quả, tạo sự đồng thuận trong xã hội; đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Quan tâm xây dựng và phát triển văn hoá, con người Ninh Bình đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển bền vững; chú trọng nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hoá ở cơ sở, giữ gìn và phát huy giá trị các loại hình nghệ thuật truyền thống; nâng cao chất lượng phong trào thể dục thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao;

Thực hiện hiệu quả các Chương trình khoa học và công nghệ; chú trọng hỗ trợ thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu cho các sản phẩm, hàng hoá chủ lực của tỉnh. Khuyến khích việc ứng dụng mô hình khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất, kinh doanh;

Nâng cao hiệu quả của công tác quản lý và sử dụng tài nguyên khoáng sản, đất đai và bảo vệ môi trường; tăng cường quản lý chuẩn hoá hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đất nông nghiệp sau dồn điền đổi thửa theo lộ trình xây dựng Chính phủ điện tử; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh.

đ) Về cải cách hành chính; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; Xây dựng Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, tiếp tục thực hiện có hiệu quả chính sách tinh giản biên chế. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài; Tăng cường các biện pháp phòng, chống tham nhũng, góp phần xây dựng chính quyền vững mạnh, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

e) Về quốc phòng, an ninh và công tác đối ngoại

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ, không để hình thành, công khai các tổ chức chính trị đối lập trên địa bàn tỉnh. Tăng đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, theo đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước.

Điều 2: Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 12/12/2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi

hành án dân sự tỉnh xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Trong thời gian giữa 2 kỳ họp, những vấn đề phát sinh thật sự cần thiết phải giải quyết để đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, Thường trực hội đồng nhân dân tỉnh xem xét theo quy định để thỏa thuận với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại phiên họp gần nhất để ban hành nghị quyết.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên tham gia giám sát và động viên mọi tầng lớp nhân dân thực hiện tốt các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi cử tri và nhân dân trong tỉnh nêu cao tinh thần đoàn kết, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát huy nội lực, tranh thủ thời cơ, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP Quốc hội; VP Chính phủ;
- Cục kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XIV;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Ban Thường vụ các huyện, thành ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TP;
- Công báo tỉnh, Đài PT-TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, Phòng TH.



CHỦ TỊCH

Trần Hồng Quảng

